

Số: /BC-UBND

Hoàng Kim, ngày tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO
Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2025

Kính gửi: Văn phòng điều phối VS ATTP huyện Hoàng Hóa

Thực hiện Kế hoạch số 72/KH-UBND ngày 8/4/2025 của UBND huyện Hoàng Hóa về triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2025;

UBND xã Hoàng Kim báo cáo kết quả triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2025. Cụ thể như sau:

I. Quản lý, chỉ đạo

TT	Nội dung hoạt động	Số lượng	Ghi chú
1	Ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai (văn bản)	03	
2	Tổ chức Lễ phát động/Hội nghị triển khai	01	
3	Tổ chức Hội nghị tổng kết	01	

II. Thông tin, truyền thông:

T T	Nội dung hoạt động	Tuyên xã		Ghi chú
		Số lượng (lớp, buổi, cái...)	Số người	
1	Nói chuyện/Hội thảo (buổi/tổng số người dự)	0		
2	Tập huấn (lớp/tổng số người dự)	0		
3	Phát thanh loa, đài (tin, bài, phóng sự)	10	Toàn xã	
4	Truyền hình (Buổi/tọa đàm, phóng sự)	0		
5	Báo viết (tin/bài/phóng sự)	0		
6	Băng rôn, khẩu hiệu	8		
7	Tranh áp - phích/Poster	0		
8	Tờ gấp, tờ rơi	100		
9	Hoạt động khác (ghi rõ):			

III. Kết quả kiểm tra:

- Số lượng: 01 đoàn
- Số cơ sở được thanh tra, kiểm tra: 30
- Kết quả chi tiết:

TT	Nội dung	Cấp xã				Cộng
		Sản xuất TP	KDT P	KD DVẤU	KD TẮĐP	
1	Tổng số cơ sở	33	27	0	35	95
2	Số cơ sở được thanh tra, kiểm tra	18	2	0	10	30
-	Số cơ sở đạt	18	2	0	10	30
-	Số cơ sở vi phạm					0
3	Xử lý vi phạm					0
3.1	Phạt tiền:					0
-	Số cơ sở					
-	Số tiền phạt (đồng)					
3.2	Xử phạt bổ sung					0
a	Tước quyền sử dụng GCN					
-	Giấy CN CS đủ điều kiện ATTP					
-	Giấy chứng nhận GMP					
-	Giấy tiếp nhận bản đăng ký công bố SP					
-	Giấy XNQC					
b	Đình chỉ hoạt động					
c	Tịch thu tang vật					
3.3	Khắc phục hậu quả (loại, trọng lượng):					0
-	Buộc thu hồi					
-	Buộc tiêu hủy					
-	Khác (ghi rõ)					
4	Xử lý khác					0
4.1	Đình chỉ lưu hành					0
4.2	Chuyển cơ quan điều tra					0

IV. Kiểm nghiệm thực phẩm:

TT	Nội dung	Tuyên xã	Cộng
1	Xét nghiệm tại labo (Tổng số mẫu)	0	
1.1	Hóa lý (Tổng số mẫu)		
	Số mẫu đạt		
	Số mẫu không đạt		
1.2	Vi sinh (Tổng số mẫu)		
	Số mẫu đạt		
	Số mẫu không đạt		
2	Xét nghiệm nhanh (Tổng số mẫu)	0	
2.1	Hóa lý (Tổng số mẫu)		
	Số mẫu đạt		
	Số mẫu không đạt		

2.2	Vi sinh (Tổng số mẫu)		
	Số mẫu đạt		
	Số mẫu không đạt		
Tổng (1+2)			

V. Ngộ độc thực phẩm:

TT	Nội dung	Kết quả		So sánh năm nay/năm trước
		Năm nay	Năm trước	
1	Số vụ	0	0	
2	Số mắc (người)	0	0	
3	Số tử vong (người)	0	0	
4	Số vụ ≥ 30 người mắc (vụ)	0	0	
5	Nguyên nhân (vụ)	0	0	
	- Vi sinh			
	- Hóa học			
	- Độc tố tự nhiên			
	- Không xác định			
Cộng		0	0	

VI. Các hoạt động khác (nếu có ghi cụ thể)

VII. Đánh giá chung (Nhận xét, đánh giá cụ thể theo số liệu thực tế tại các bảng).

1. Thuận lợi: Nhìn chung các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm trên địa bàn xã thực hiện nghiêm túc các quy định về đảm bảo điều kiện vệ sinh ATTP trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm như có ký cam kết với xã về đảm bảo vệ sinh ATTP trong sản xuất kinh doanh, không sử dụng các chất cấm, đảm bảo vệ sinh trong sản xuất kinh doanh thực phẩm.

2. Khó khăn: Tuy nhiên có khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện là việc sản xuất kinh doanh của các hộ là tương đối nhỏ lẻ, chủ yếu phục vụ nhu cầu nhân dân trong địa phương trong khi chi phí để được cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện về vệ sinh ATTP tương đối cao.

3. Đề xuất, kiến nghị:

Đề nghị nhà nước giảm lệ phí về cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện về ATTP để hộ sản xuất kinh doanh thực phẩm có điều kiện đề nghị cấp giấy chứng nhận.

Đề nghị các phòng, ngành cấp huyện về kiểm tra các cơ sở mới phát sinh để hoàn thiện hồ sơ cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho các cơ mới./.

Nơi nhận:

- Phòng Nông nghiệp và Môi trường (b/c);
- VP điều phối VSATTP huyện (b/c);
- BTV Đảng ủy-TT.HĐND (b/c);
- Lưu: VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Như Đông